

Số: 62/2023/QĐST-HNGĐ

Yên Lập, ngày 26 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/2023/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu 7, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 7, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 điều 12; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn N đều xác định có hai con chung là Nguyễn Thị N, sinh ngày 18/4/2009 và Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 01/7/2012.

Sau ly hôn hai bên thỏa thuận: Chị Đinh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 01/7/2012. Anh Nguyễn Văn N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị N, sinh ngày 18/4/2009. Kể từ khi ly hôn đến khi

con chung đã thành niên (Đủ 18 tuổi). Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn N tự nguyện không yêu cầu. Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung; công nợ và công sức: Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn N đều thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn N vì chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn N đều là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đều có đơn xin miễn án phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- UBND xã Mỹ Lung;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Bùi Xuân Trường